

Bản án số: 146/2024/HS-PT
Ngày: 05-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Ông Nguyễn Duy Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 89/TLPT-HS ngày 14/5/2024 đối với bị cáo Nguyễn Bá B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Bá B; sinh năm 1981 tại Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHTT và cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy L và bà Nguyễn Thị T (cả hai đều đã chết); vợ Đinh Thị T1 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Quốc K, Luật sư Nguyễn Thị Nhượng Ý – Công ty L1 – Chi nhánh L2 (Luật sư K vắng mặt, Luật sư Ý có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/11/2023, Lương Văn P đi từ nhà P tại thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đến nhà Nguyễn Văn T2, tại thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để chơi. Khi đến nơi, P thấy tại nhà T2 có Nguyễn Bá B, ngồi chơi được một lúc thì P, B và T2 rủ nhau xuống nhà bếp nhà T2 để nhậu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Mã Thị T3 và Nguyễn Thị H đến nhà T2 để thăm anh của T2 bị bệnh. Tại đây T3 và H cùng tham gia nhậu với T2, P, B tại phòng bếp nhà T2. Đến khoảng 16 giờ thì P cùng B, T3, H rủ nhau đánh bài, thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại phòng bếp nhà T2 và được T2 đồng ý. Cả nhóm ngồi đánh bạc tại phòng bếp nhà T2, sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn ở góc phòng bếp nhà T2. Lúc này, T2 ngồi xem mọi người chơi một lúc thì đi vào phòng nghỉ ngơi. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày thì Phạm Quang N, đến nhà T2 chơi, N thấy cả nhóm đang đánh bài tại phòng bếp nên xin tham gia cùng thì được mọi người đồng ý. Các bị cáo Nguyễn Bá B, Lương Văn P, Phạm Quang N, Mã Thị T3, Nguyễn Thị H, ngồi đánh bạc đến 19 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện L lập biên bản phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo Nguyễn Thị H, Mã Thị T3, Lương Văn P, Nguyễn Bá B, Phạm Quang N, Nguyễn Văn T2 đã sử dụng số tiền 27.700.000 đồng (hai mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Bá B mang theo số tiền 24.000.000đ và sử dụng 12.000.000đ vào mục đích đánh bạc; Lương Văn P mang theo số tiền 5.000.000đ, sử dụng vào mục đích đánh bạc; Phạm Quang N mang theo số tiền 3.000.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Mã Thị T3 khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 2.700.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Nguyễn Thị H mang theo số tiền 5.000.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếu nhựa màu xanh; 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí trước mặt các bị cáo tổng số tiền 17.200.000đ; cụ thể: Tại vị trí trước mặt của Nguyễn Bá B số tiền 12.000.000đ; tại vị trí trước mặt của Lương Văn P số tiền 1.400.000đ; tại vị trí trước mặt của Phạm Quang N số tiền 1.200.000đ; tại vị trí trước mặt của Mã Thị T3 số tiền 1.900.000đ; tại vị trí trước mặt của Nguyễn Thị H số tiền 700.000đ.

- Thu giữ trên người các bị cáo tổng số tiền 22.500.000đ; 05 (năm) điện thoại di động; 02 (hai) xe mô tô cụ thể như sau: Thu giữ trên người của Nguyễn Bá B số tiền 12.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đã qua sử dụng; thu giữ trên người của Lương Văn P số tiền 4.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 màu đen đã qua sử dụng; thu giữ trên người của Phạm Quang N số tiền 2.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu đen trắng đã qua sử dụng; thu giữ trên người của Mã Thị T3 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu hồng đã qua sử dụng; Thu giữ trên người của Nguyễn Thị H số tiền 4.500.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu vàng đã qua

sử dụng; Thu giữ tại sân nhà Nguyễn Văn T2 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 49D1-549.02; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 49D1- 550.72. Các xe mô tô trên đã qua sử dụng, không kiểm tra chất bên trong.

Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Mã Thị T3, Lương Văn P, Nguyễn Bá B, Phạm Quang N, Nguyễn Văn T2 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây viết là BLHS 2015*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HSST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Lương Văn P, Nguyễn Bá B, Mã Thị T3 (Mai Thị T4), Phạm Quang N, Nguyễn Văn T2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Mã Thị T3 (Mai Thị T4) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS 2015.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị H, Lương Văn P mỗi bị cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án cấp huyện nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS 2015.

Xử phạt các bị cáo Phạm Quang N, Nguyễn Văn T2 mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án cấp huyện nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lương Văn P, Phạm Quang N cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L; giao bị cáo Nguyễn Văn T2 cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện L; giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc

giám sát, giáo dục các bị cáo. Các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS 2015 phạt bổ sung các bị cáo:

Nguyễn Thị H, Lương Văn P mỗi bị cáo 15.000.000 đồng; bị cáo Phạm Văn n 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/4/2024 bị cáo Nguyễn Bá B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ thông nhất tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá B gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

[2] Vào chiều ngày 11/11/2023, Lương Văn P, Nguyễn Bá B, Nguyễn Văn T5, Mã Thị T3, Nguyễn Thị H và Phạm Quang N đến nhà T5 chơi, cả nhóm cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền tại phòng bếp nhà của Nguyễn Văn T5. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang và lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 27.700.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá B phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo và vai trò thực hiện tội phạm, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá B mức án 06 tháng tù là có căn cứ, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS 2015 theo đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Từ những phân tích trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Bá B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HSST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá B phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá B 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (05/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Bá B cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia

đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

3. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Bá B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Hà (01);
- Bị cáo (01); Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng